

Nghiên cứu việc tổ chức Cục Y học dân tộc thay Vụ Y học dân tộc của Bộ Y tế, tăng cường, kiện toàn Viện y học dân tộc Hà Nội (hiện nay là Viện đồng y), Viện y dược học dân tộc (thành phố Hồ Chí Minh), xây dựng các tổ chức này thành bộ máy có cơ cấu hoàn chỉnh, gồm các lương y có năng lực, các y sĩ, bác sĩ, dược sĩ am hiểu về y dược học dân tộc cổ truyền và các cơ sở thực nghiệm, v.v... để giúp Bộ Y tế chỉ đạo và quản lý các mặt công tác nghiên cứu và thực hành nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ thừa kế, phát huy và phát triển nền y học dân tộc cổ truyền.

Ở các Sở, Ty y tế phải củng cố phòng y dược học dân tộc cổ truyền và xây dựng các cơ sở chuyên chữa bệnh bằng y học dân tộc ở tỉnh, thành phố, huyện, quận, v.v...

Bộ Y tế phải có một đồng chí Thứ trưởng am hiểu về y học dân tộc cổ truyền chuyên trách về công tác này. Ở các Sở, Ty y tế phải có một đồng chí phó của Sở, Ty chuyên trách về công tác y học dân tộc cổ truyền.

Bộ Y tế phải tăng cường giáo dục cán bộ của ngành mình, làm cho mọi người có nhận thức đúng đắn và đầy đủ về đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước trong việc kết hợp y học hiện đại với y học dân tộc cổ truyền. Phải cải tiến và tăng cường công tác quản lý y, dược học dân tộc cổ truyền, nâng cao trách nhiệm của cán bộ lãnh đạo các cấp đối với việc phát triển y dược học dân tộc cổ truyền, thực hiện tốt sự quản lý thống nhất và có hiệu lực của ngành y tế đối với công tác y dược học dân tộc cổ truyền. Phải ra sức nghiên cứu xây dựng nền y học Việt Nam, một nền y học độc đáo kết hợp chặt chẽ y học dân tộc cổ truyền và y học hiện đại. Nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ quan trọng đó, cần thành lập ở Bộ và tỉnh, thành Hội đồng y khoa bao gồm đầy đủ các giáo sư, bác sĩ, dược sĩ, các lương y giỏi phụ trách nghiên cứu và thực nghiệm để có những kết luận một cách khoa học việc kết hợp y học dân tộc và y học hiện đại, xây dựng nền y học Việt Nam.

Hội đồng Chính phủ giao trách nhiệm cho đồng chí Bộ trưởng Bộ Y tế chủ trì và phối hợp với thủ trưởng các ngành có liên quan để tổ chức thực hiện và chỉ đạo Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện tốt nghị quyết này.

Hà Nội, ngày 19 tháng 10 năm 1978

T.M. Hội đồng Chính phủ

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó thủ tướng

LÊ THANH NGHỊ

**THÔNG TƯ số 278-CP ngày 30-10-1978**  
**hướng dẫn thi hành nghị quyết**  
**số 316-NQ/QHK6 ngày 14-9-1978**  
**của Ủy ban thường vụ Quốc hội**  
**và áp dụng điều 4 của Pháp lệnh**  
**ngày 1-4-1967 về bầu cử và tổ chức**  
**Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân**  
**dân các cấp trong thời chiến.**

Ngày 14 tháng 9 năm 1978, Ủy ban thường vụ Quốc hội đã ra nghị quyết số 316-NQ/QHK6 về việc tước quyền đại biểu của đại biểu Hội đồng nhân dân nào bỏ nhiệm vụ, trốn ra nước ngoài và Ủy ban thường vụ Quốc hội đã cho phép áp dụng điều 4 của Pháp lệnh ngày 1 tháng 4 năm 1967 quy định một số điểm về bầu cử và tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp trong thời chiến. Để thi hành nghị quyết đó, Chính phủ hướng dẫn Ủy ban nhân dân các tỉnh và thành phố trực thuộc trung ương mấy điểm như sau:

1. Khi có đại biểu Hội đồng nhân dân nào bỏ nhiệm vụ, trốn ra nước ngoài, Ủy ban nhân dân cùng cấp phải xác minh để báo cáo lên Ủy ban nhân dân cấp trên trực tiếp, đồng thời thông báo cho đại biểu Hội đồng nhân dân cùng cấp và nhân dân địa phương biết. Đối với đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và thành phố trực thuộc trung ương thì Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương báo cáo lên Hội đồng Chính phủ, đồng thời thông báo cho đại biểu Hội đồng nhân dân cùng cấp và nhân dân ở đơn vị bầu cử đã bầu ra người đại biểu đó biết.
2. Việc áp dụng điều 4 của Pháp lệnh ngày 1 tháng 4 năm 1967 chủ yếu để bổ sung cán bộ có năng lực, đạo đức vào các Ủy ban nhân dân huyện, thị xã và phường, xã, thị trấn vùng biên giới thiếu cán bộ do tình hình chiến sự hoặc do cán bộ bỏ nhiệm vụ, trốn ra nước ngoài và không có điều kiện bầu cử bổ sung đại biểu Hội đồng nhân dân. Tại các địa phương vùng biên giới, khi thiếu thành viên Ủy ban nhân dân và trong Hội đồng nhân dân không có người đủ tiêu chuẩn tham gia vào Ủy ban nhân dân, thì Ủy ban nhân dân báo cáo lên Ủy ban nhân dân tỉnh xét đề quyết định cho Hội đồng nhân dân cấp dưới được bầu bổ sung người không phải là đại biểu vào Ủy ban nhân dân. Nơi nào Hội đồng nhân dân không họp được thì Ủy ban nhân dân báo cáo và đề nghị lên Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ định người bổ sung vào Ủy ban nhân dân. Sau khi được cấp trên chỉ định người bổ sung vào Ủy ban nhân dân thì Ủy ban thông báo ngay cho đại biểu Hội đồng nhân dân cùng cấp



biết và khi Hội đồng nhân dân họp được thì Ủy ban báo cáo ngay về Hội đồng nhân dân phê chuẩn.

Trong trường hợp cá biệt, tại những xã không còn người nào trong Ủy ban nhân dân và Hội đồng nhân dân thì Ủy ban nhân dân huyện đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ định Ủy ban nhân dân lâm thời để quản lý công việc Nhà nước ở xã đó cho đến khi bầu lại Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân khóa mới.

3. Đối với các địa phương không thuộc các trường hợp kể trên, khi thiếu thành viên của Ủy ban nhân dân thì Hội đồng nhân dân phải bầu đại biểu Hội đồng nhân dân cùng cấp bổ sung vào Ủy ban nhân dân. Nếu Hội đồng nhân dân không có người đủ điều kiện tham gia Ủy ban nhân dân thì phải tổ chức bầu cử bổ sung đại biểu Hội đồng nhân dân theo đúng thể lệ bầu cử hiện hành. Tuyệt đối không được vận dụng điều 4 của Pháp lệnh ngày 1 tháng 4 năm 1967 để chỉ định người bổ sung vào Ủy ban nhân dân tại những địa phương không có chiến sự hoặc không có cán bộ là người Việt gốc Hoa bổ nhiệm vụ trốn ra nước ngoài.

Riêng một số trường hợp cấp thiết, Ủy ban nhân dân thiếu cán bộ đảm nhiệm các chức vụ chủ chốt của Ủy ban, Hội đồng nhân dân không còn người có điều kiện tham gia Ủy ban nhân dân và địa phương cũng không có điều kiện bầu cử bổ sung đại biểu Hội đồng nhân dân, thì Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc thành phố trực thuộc trung ương báo cáo lên Hội đồng Chính phủ xét và quyết định.

Các Ủy ban nhân dân tỉnh và thành phố trực thuộc trung ương cần chỉ đạo và hướng dẫn cụ thể cho Ủy ban nhân dân các cấp dưới nghiêm chỉnh thi hành quyết nghị và chủ trương nói trên của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 1978

T.M. Hội đồng Chính phủ

K.T. Thủ tướng Chính phủ

*Phó thủ tướng*

PHẠM HÙNG

## THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

**CHỈ THỊ số 500-TTg ngày 26-10-1978  
về công tác lương thực vụ mùa 1978.**

Vụ chiêm xuân 1978, ở miền Bắc, tuy không được mùa, nhưng trước tình hình và nhiệm vụ mới, nhiều tỉnh đã động viên nhân dân ra sức đẩy mạnh sản xuất, tiết kiệm tiêu dùng, đóng

góp lương thực gần đạt mức kế hoạch Nhà nước.

Tỉnh Hà Sơn Bình đã hoàn thành vượt mức kế hoạch huy động sớm nhất; các tỉnh Hà Bắc, Thái Bình, Hà Nam Ninh, Hải Hưng, Cao Lạng, Hoàng Liên Sơn cũng đã hoàn thành vượt mức kế hoạch. Tuy vậy, có nơi đánh giá sản xuất chưa sát, chỉ đạo thiếu khẩn trương, cho nên kết quả đạt được còn thấp.

Tình hình lương thực của cả nước hiện nay khó khăn hơn mấy năm trước. Nhà nước huy động lương thực không đạt kế hoạch phải nhập khẩu nhiều hơn. Vụ hè thu, vụ mùa năm 1978, mưa lụt làm mùa màng ở nhiều tỉnh miền Bắc và Nam bộ bị thất bát nặng. Nhưng bên cạnh những nơi bị mất, nhiều nơi khác lại bội thu. Sản xuất màu ở nhiều vùng phát triển khá. Triển vọng sản lượng sản có thể gấp hai lần so với năm 1976. Nhiều nơi đang chuẩn bị tích cực trồng màu, nhất là khoai tây vụ đông.

Trước tình hình đó, nhiệm vụ công tác lương thực trước mắt là: « ra sức khắc phục hậu quả của lũ lụt, sớm ổn định sinh hoạt của nhân dân. Phát động phong trào toàn dân, toàn quân ra sức đẩy mạnh sản xuất lương thực ở mọi nơi, bằng mọi cách, tăng nhanh diện tích gieo trồng các loại rau màu vụ đông, tăng diện tích lúa màu và cây công nghiệp vụ chiêm xuân năm 1979. Chỉ đạo tốt việc khẩn trương thu hoạch lúa mùa, tránh hư hao lãng phí, đồng thời đẩy mạnh công tác huy động lương thực vụ mùa nhanh gọn ngay trong và sau khi thu hoạch. Quản lý phân phối chặt chẽ lương thực trong khu vực Nhà nước và hợp tác xã nông nghiệp và cứu trợ kịp thời những vùng bị lũ lụt nặng ». Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các ngành, các địa phương làm tốt những việc sau đây:

**1. Về công tác huy động lương thực:** Trước tình hình lương thực cả nước đang có nhiều khó khăn, những địa phương được mùa hay mùa màng bình thường, ít bị ảnh hưởng của bão lụt, cần chỉ đạo các hợp tác xã hoàn thành mức kế hoạch huy động cả năm và trả các khoản nợ Nhà nước (nếu có), đồng thời tiết kiệm tiêu dùng, dành thêm lương thực bán ngoài kế hoạch cho Nhà nước theo giá khuyến khích.

Đối với vùng bị ngập lụt, phải nắm vững tình hình cụ thể từng hợp tác xã về mức độ thiệt hại, khả năng thu hoạch, điều kiện sản xuất vụ đông, động viên các hợp tác xã không bị thiệt hại hay chỉ bị thiệt hại ít, cố gắng làm đầy đủ nghĩa vụ nộp thuế nông nghiệp cả năm và bán lương thực vụ này cho Nhà nước theo mức được giao. Những hợp tác xã bị mất trắng hoặc bị thiệt hại nặng, được xét miễn giảm thuế nông nghiệp theo chính sách. Trường hợp cần thiết, Nhà nước sẽ hỗ trợ cho những hợp tác xã này một phần lương thực để có điều kiện khôi phục